

Số: 01/2023/QĐST-DS

Mường Lát, ngày 10 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vi Thị Hương

2. Bà Phan Thị Mây

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, 148, 288, 357, 463, 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2022

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:⁽⁴⁾

Nguyên đơn: Anh Lê Thị Q, sinh năm 1984

Trú tại: Khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.
Nghề nghiệp: Kế toán.

Người đại diện theo uỷ quyền của Nguyên đơn: Anh Lê Hữu T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số 45N/6, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Chị Cao Thị Đ, sinh năm 1976

Trú tại: Khu phố Tén Tàn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Giáo viên mầm non.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:⁽⁵⁾

2.1. Các đương sự thống nhất: Do quan hệ quen biết, hay qua lại chuyên trò với nhau. Do gặp khó khăn trong kinh tế nên từ tháng 9 đến tháng 10 năm 2021, chị Cao Thị Đ có vay tiền của chị Lê Thị Q 03 lần (Ngày 24/9/2021 vay số tiền là 190.000.000đ; ngày 04/10/2021 vay số tiền là 5.000.000đ và ngày 07/10/2021 vay số tiền là 345.000.000đ) tổng cộng số tiền vay là 540.000.000đ (Năm trăm bốn mươi triệu đồng chẵn), việc vay tiền được lập thành hợp đồng, có chữ ký, chữ viết của chị Cao Thị Đ. Thời hạn vay cụ thể thỏa thuận bằng miệng với nhau, đó là vào ngày 15/10/2021 chị Cao Thị Đ sẽ trả đầy đủ số tiền đã vay của chị Lê Thị Q.

Quá trình thực hiện hợp đồng đến ngày 15/10/2021 thì chị Cao Thị Đ không thực hiện hợp đồng như đã cam kết. Ngày 05/8/2022 chị Lê Thị Q đã khởi kiện ra tòa án yêu cầu chị Cao Thị Đ phải trả số tiền gốc đã vay là 540.000.000đ và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày 10/02/2023 phải hoãn do đương sự có đơn xin hoãn phiên tòa. Nên HĐXX đã phải hoãn phiên tòa xét xử.

Tại phiên tòa (10/3/2023), các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất chị Cao Thị Đ còn nợ chị Lê Thị Q số tiền gốc là 540.000.000đ (Năm trăm bốn mươi triệu đồng) và tiền lãi suất tính từ tháng 15/10/2021 đến ngày xét xử là 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng chẵn). Tổng cộng chị Cao Thị Đ phải trả cho chị Lê Thị Q số tiền gốc và lãi suất là 585.000.000đ (Năm trăm tám mươi lăm triệu đồng chẵn).

2.2. Phương thức trả và thời gian trả các đương sự thống nhất như sau: Mỗi tháng chị Cao Thị Đ có nghĩa vụ trả cho chị Lê Thị Q số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng chẵn) cho đến khi hết số nợ. Thời gian trả nợ tính từ ngày 01 đến ngày 15 hàng tháng, bắt đầu tính từ tháng 4 năm 2023 cho đến khi hết số tiền nợ.

Trường hợp chị Cao Thị Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất kỳ đợt thanh toán nào thì chị Lê Thị Q đều có quyền nộp đơn yêu cầu thi hành án và thi hành một lần toàn bộ số tiền phải trả.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 của Bộ Luật dân sự.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Cao Thị Đ tự nguyện nộp 27.400.000^d (Hai mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Lê Thị Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.500.000^d (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0013862 ngày 05/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Mường Lát;
- Phòng 9 - VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Mường Lát;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng

